

Bản án số: 183/2024/DS-ST
Ngày 28 - 6 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Nguyễn Hoài Phong

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ D.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 354/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Thang Thị P, sinh năm 1959; Địa chỉ cư trú: Khóm 5, thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Anh Trần Vũ P, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: Ấp T L A, xã T An K N, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Diễm T; Địa chỉ cư trú: Ấp T L B, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại biên bản hoà giải người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn anh Trần Vũ P trình bày:

Trước đây bà Thang Thị P là chủ hộ kinh doanh T T có hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho anh Ngô Văn M và chị Nguyễn Diễm T, sau nhiều năm mua bán hai bên có xác nhận công nợ đến ngày 29/6/2021 dl anh Ngô Văn M có ký xác nhận công nợ còn thiếu bà P số tiền 404.290.000 đồng. Nay

bà Phi yêu cầu anh Mon và chị T có trách nhiệm trả cho bà số tiền 404.290.000 đồng.

Tại biên bản hoà giải anh Ngô Văn M trình bày:

Anh M thừa nhận có hợp đồng mua thức ăn và thuốc thuỷ sản của bà Phi từ hơn 10 năm trước, vào ngày 29/6/2021dl anh Mon có ký xác nhận nợ còn thiếu bà P số tiền 404.290.000 đồng. Nay anh Mon đồng ý trả cho bà Phi số tiền 404.290.000 đồng, nhưng anh M xin mỗi năm trả 20.000.000 đồng. Anh M xác định thời gian hợp đồng mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thuỷ sản của bà P thì chị T có biết vì trong thời gian vợ chồng còn chung sống với nhau. Anh M cho rằng khi bà P yêu cầu anh ký xác nhận công nợ thì bà P hứa sẽ đầu tư bạc cho anh tiếp tục nuôi tôm, nhưng sau khi anh M ký công nợ thì bà P không đầu tư.

Quá trình Toà án giải quyết chị Th vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Thang Thị P khởi kiện yêu cầu anh Ngô Văn M và chị Nguyễn Diễm T trả tiền mua thiết bị nuôi tôm công nghiệp đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng mua bán thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh Trần Vũ P có đơn xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm và anh Ngô Văn M và chị Nguyễn Diễm T đã được Tòa án tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng các đương sự vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà P thấy rằng: Giao dịch dân sự giữa bà P và anh M là trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, tại biên nhận nợ ngày 29/6/2021dl anh Mon có ký nhận còn nợ bà P số tiền 404.290.000 đồng, tuy nhiên anh M xin mỗi năm trả 20.000.000 đồng. Xét thấy, việc anh M thừa nhận còn nợ bà P số tiền trên và anh M xác định chị Thuý có biết giao dịch mua bán giữa bà Phi và anh M là thực tế có xảy ra. Đối với yêu cầu anh M xin trả mỗi năm 20.000.000 đồng, tại biên bản hoà giải của Toà án người đại diện theo uỷ quyền của bà Phi không đồng ý, xét thấy yêu cầu của anh M là không phù hợp với quy định pháp luật nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Từ những phân tích trên, có đủ căn cứ khẳng định số nợ trên phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của vợ chồng nên anh M và chị T có trách nhiệm trả cho bà P số tiền 404.290.000 đồng là phù hợp.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh M và chị T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228; Điều 5; Điều 91; Điều 147; Điều 273 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thang Thị P.

1. Buộc anh Ngô Văn M và chị Nguyễn Diễm T phải có nghĩa vụ trả cho bà Thang Thị P số tiền 404.290.000 đồng (bốn trăm lẻ bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

2. Kể từ ngày bà Thang Thị P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Ngô Văn M và chị Nguyễn Diễm T chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự: Bà Thang Thị P không phải chịu (thuộc đối tượng được miễn là người cao tuổi).

Anh Ngô Văn M và chị Nguyễn Diễm T phải chịu 20.171.600 đồng (hai mươi triệu một trăm bảy mươi một nghìn sáu trăm đồng).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hồ Ngọc Yến

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Ngọc Yến